

Số: 2095/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 17 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch
sử dụng đất năm 2020 của huyện Quảng Điền

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013 và Văn bản số 21/VBHN-VPQH ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Văn phòng Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua danh mục bổ sung các công trình, dự án cần thu hồi đất; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh năm 2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 358/TTr-STNMT-QLĐĐ ngày 12 tháng 8 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của huyện Quảng Điền với các nội dung như sau:

- Bổ sung 06 công trình, dự án với tổng diện tích là 13,860 ha.

- Chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp xen kẽ trong khu dân cư sang đất ở của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện Quảng Điền với diện tích 0,231 ha (trừ đất nông nghiệp giao theo Nghị định số 64-CP).

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, Ủy ban nhân dân huyện Quảng Điền có trách nhiệm:

1. Tổ chức công bố, công khai các nội dung điều chỉnh, bổ sung kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định.



2. Thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai theo kế hoạch sử dụng đất huyện Quảng Điền được phê duyệt.

3. Đối với việc chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp trong khu dân cư sang đất ở của hộ gia đình, cá nhân: Ủy ban nhân dân huyện Quảng Điền có trách nhiệm rà soát sự phù hợp các quy hoạch có liên quan đến từng vị trí thửa đất trước khi chuyển mục đích sử dụng đất, đồng thời thẩm định chặt chẽ nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất đúng theo các quy định của pháp luật trong việc quyết định chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp trong khu dân cư sang đất ở của hộ gia đình, cá nhân.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quảng Điền chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- CVP và các PCVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NĐ, ĐC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Thiên Định



Phụ lục

BỔ SUNG DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2020
(Kèm theo Quyết định số 203/QĐ-UBND ngày 17/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Loại đất hiện trạng
I	Công trình, dự án do Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2020			
1	Nâng cấp, mở rộng đoạn Km11+500-Km12+500 đường tỉnh 6; Km22+500-Km24+500 trên đường tỉnh 16; mở rộng các điểm đen, điểm tiềm ẩn	Xã Quảng Lợi	0.510	- Đất ở nông thôn: 0,05 ha; - Đất trồng cây hàng năm khác: 0,45 ha; - Đất giao thông: 0,01 ha
II	Công trình, dự án để phát triển kinh tế xã hội của huyện			
1	Đấu giá quyền sử dụng đất xen ghép trên địa bàn thị trấn Sịa	Thị trấn Sịa	0.250	- Đất bằng chưa sử dụng
2	Đấu giá quyền sử dụng đất xen ghép trên địa bàn xã Quảng Ngạn	Xã Quảng Ngạn	1.000	- Đất bằng chưa sử dụng
3	Cho thuê đất sản xuất nông lâm nghiệp	Xã Quảng Lợi	5.000	- Đất bằng chưa sử dụng: 0,60 ha; - Đất rừng sản xuất: 4,60 ha
4	Cho thuê đất sản xuất nông lâm nghiệp	Xã Quảng Vinh	5.400	- Đất bằng chưa sử dụng: 4,0 ha; - Đất rừng sản xuất: 1,40 ha
5	Cho thuê đất sản xuất nông lâm nghiệp	Xã Quảng Lợi	1.700	- Đất trồng cây hàng năm khác
6	Chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp xen kẽ trong khu dân cư sang đất ở của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện Quảng Điền với diện tích 0,23 ha (trừ đất nông nghiệp giao theo Nghị định số 64-CP)	Xã Quảng Phước	0.018	- Đất trồng cây hàng năm khác
		Xã Quảng Lợi	0.030	- Đất trồng cây lâu năm
		Thị trấn Sịa	0.132	- Đất trồng cây lâu năm
		Xã Quảng Phú	0.051	- Đất trồng cây hàng năm khác
TỔNG CỘNG			14.090	